ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 97 /KH-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phát triển đô thị thông minh;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0);

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số;

Căn cứ Quyết định số 912/QĐ-BKHCN ngày 18 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số Việt Nam thời kỳ 2025- 2030;

Căn cứ Quyết định 1567/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành bộ tiêu chí đánh giá - mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2618/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành danh mục và kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng;

Căn cứ Quyết định số 3090/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số;

Căn cứ Quyết định số 3093/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 tháng 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Chiến lược Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1688/TTr-SKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2026,

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh Thành phố năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu tổng quát

- Thúc đẩy chuyển đổi số tại Thành phố hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bao trùm và đặt con người làm trung tâm. Khai thác, phát huy hiệu quả các tiềm năng và lợi thế, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực thông qua công nghệ số, dữ liệu mở, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng công nghệ tiên tiến.

- Thực hiện chuyển đổi số một cách toàn diện trong hoạt động quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền, quản trị, điều hành dựa trên dữ liệu, công nghệ số và kết nối thời gian thực; đơn giản hóa thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công chất lượng cao. Kinh tế số trở thành động lực tăng trưởng chủ yếu. Xã hội số phát triển văn minh, an toàn, bao trùm.

- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa; thúc đẩy kỹ năng số,

dịch vụ công số, xây dựng cộng đồng số toàn dân, phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp.

- Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ số, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của Thành phố; góp phần xây dựng và phát triển Thành phố có sức cạnh tranh cao, hội nhập quốc tế sâu rộng, đóng vai trò đầu tàu kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo của cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể

Thành phố thuộc trong nhóm 03 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về chỉ số chuyển đổi số cấp Thành phố.

a) Phát triển hạ tầng số

- Tỷ lệ phủ sóng 5G cho người dân Thành phố trên địa bàn đạt 95%.

- 100% người sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbit/s.

- Dịch vụ truy nhập Internet qua mạng thông tin di động 4G có tốc độ tải xuống trung bình tối thiểu 40 Mbit/s, qua mạng thông tin di động 5G có tốc độ tải xuống trung bình tối thiểu 100 Mbit/s.

- 100% mạng truyền số liệu chuyên dùng kết nối các cơ quan nhà nước.

b) Phát triển chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố.

- 100% thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến.

- 80% thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử.

- 80% giao dịch hành chính thuộc diện "phi tiếp xúc".

- 80% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình.

- 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- 50% dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI trong ít nhất một trong các khâu tiếp nhận, xử lý hồ sơ, hỗ trợ người dùng hoặc ra quyết định tự động, nhằm nâng cao hiệu quả, tốc độ và chất lượng phục vụ.

- 75% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- 50% hệ thống thông tin của Thành phố vận hành trên nền tảng điện toán đám mây.

- 55% dữ liệu của Thành phố được số hóa và liên thông tới Trung ương.

- 65% dữ liệu của các sở, ban, ngành được tích hợp với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Thành phố (LGSP).

- 100% hồ sơ công việc tại cấp Thành phố, cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.

- 100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo.

- 100% nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho Thành phố được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử.

- 100% nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân Thành phố, Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số.

- 100% các cơ quan, đơn vị chính quyền kết nối, sử dụng nền tảng Hệ thống hội nghị trực tuyến Thành phố.

- Phát triển Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC).

- 100% cán bộ, công chức Thành phố được đào tạo kỹ năng số cơ bản.

- 30% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, dữ liệu của Thành phố được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.

c) Phát triển kinh tế số

- Quy mô kinh tế số chiếm từ 30% GRDP.

- Phát triển mới ít nhất 01 Khu công nghệ số tập trung.

d) Phát triển xã hội số

- 80% người dân (từ 14 tuổi trở lên) có tài khoản định danh điện tử (VNeID).

- 30% dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử.

đ) An toàn, an ninh thông tin:

- Thành phố thuộc nhóm 05 địa phương dẫn đầu về an toàn, an ninh không gian mạng.

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước được phê duyệt cấp độ an toàn.

- 100% hệ thống thông tin quan trọng được triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 04 lớp.

- 100% hệ thống thông tin được triển khai giám sát an toàn, an ninh mạng và được kiểm tra, đánh giá thường xuyên.

(Danh mục các chỉ tiêu về chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh Thành phố năm 2026 đính kèm tại Phụ lục 1).

2. Yêu cầu

- Bám sát, triển khai thực hiện đầy đủ, nhất quán các định hướng, mục tiêu tổng quát, nhiệm vụ của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy và Hội đồng nhân dân Thành phố. Thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nhóm giải pháp, biện pháp nhằm đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn Thành phố.

- Huy động mọi nguồn lực, sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số và đô thị thông minh; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã phải chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác phối hợp triển khai.

- Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh, bảo đảm mọi hoạt động quản trị, điều hành và cung cấp dịch vụ đô thị hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng sống, mục tiêu cải thiện chất lượng sống, tối ưu hóa các dịch vụ, tiện ích phục vụ người dân và doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số và đô thị thông minh tại cơ sở

- Tăng cường thực hiện các quy định nhằm đề cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, trong đó, chú trọng trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ về thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh. Người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn diện trước cấp có thẩm quyền về kết quả chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị. Kết quả chuyển đổi số là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số và đô thị thông minh tại các cơ quan, đơn vị, trong đó phải xác định cụ thể nội dung thực hiện, đơn vị thực hiện, thời hạn và yêu cầu kết quả đạt được.

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 chỉ đạo, điều phối chung công tác triển khai chuyển đổi số và đô thị thông minh tại đơn vị. Duy trì họp Ban Chỉ đạo thường xuyên, chỉ đạo, đánh giá kết quả triển khai, giải quyết các vướng mắc cụ thể.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số và đô thị thông minh của đơn vị.

- Triển khai đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số (DTI) và phát triển đô thị thông minh của các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố năm 2026.

2. Nhận thức số

- Triển khai kế hoạch và tổ chức các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

- Phát huy hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chức truyền thông, hướng dẫn, tiếp nhận và phản hồi ý kiến góp ý người dân về các kế hoạch và sản phẩm chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh của Thành phố.

- Tổ chức các sự kiện, cuộc thi về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đô thị thông minh để kích thích tư duy sáng tạo, khuyến khích nghiên cứu và phát triển các giải pháp công nghệ phục vụ cộng đồng và doanh nghiệp.

- Triển khai các phong trào thi đua về chuyển đổi số và đô thị thông minh; tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình hay về chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân.

- Vận hành hiệu quả Cổng thông tin Chuyển đổi số của Thành phố; tích cực tham gia vào kênh truyền thông "Chuyển đổi số Quốc gia" cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số Thành phố.

- Tổ chức hội thảo, hội nghị, diễn đàn truyền thông kết hợp với triển khai đa dạng, hiệu quả các kênh truyền thông (*Cổng thông tin điện tử của chính quyền; báo, tạp chí điện tử, đài phát thanh, đài truyền hình, hệ thống truyền thông cơ sở của địa phương; mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác*) nhằm tuyên truyền kết quả triển khai chuyển đổi số, đô thị thông minh phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo của Thành phố.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào "học tập số" thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.

3. Thể chế số

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh

Xây dựng, triển khai Chiến lược, đề án, chương trình, kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh của Thành phố, bao gồm:

- Đề án Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Quy hoạch/kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030.

- Đề án Xây dựng Sàn giao dịch dữ liệu Thành phố.

- Đề án thí điểm bản sao số (digital twin) tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Kế hoạch triển khai thí điểm đô thị thông minh, bản sao số tại một số khu vực, địa phương thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.

- Kế hoạch phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.

- Kế hoạch triển khai Chương trình phổ cập trí tuệ nhân tạo cho công dân (AI for Citizens) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.

- Đề án xây dựng mới một số khu công nghệ số tập trung tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chương trình thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố.

- Kế hoạch phát triển kinh tế số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.

- Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.

- Kế hoạch Phát triển công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Kế hoạch triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.

b) Quản lý tuân thủ Khung kiến trúc số Thành phố; Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia; Kiến trúc Công nghệ thông tin - truyền thông (ICT) phát triển đô thị thông minh của Thành phố

- Rà soát, duy trì, giám quản Khung kiến trúc số Thành phố, phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.

- Xây dựng và tổ chức triển khai Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu Thành phố phù hợp, đồng bộ với Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia.

- Xây dựng và tổ chức triển khai Khung kiến trúc công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) phát triển đô thị thông minh Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ triển khai Chính quyền số và Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố; xây dựng và ban hành các quy định, quy chế, chính sách phục vụ triển khai, quản lý, khai thác, vận hành các hệ thống, nền tảng, dữ liệu, phát triển Chính quyền số Thành phố, nâng cao chất lượng các dịch vụ công trực tuyến cũng như các hoạt động thực thi công vụ trên môi trường số.

c) Xây dựng các chính sách thúc đẩy chuyển đổi số

Xây dựng, ban hành các văn bản, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực như chính sách phát triển, thu hút nhân lực, đội ngũ làm công tác chuyển đổi số và đô thị thông minh; chính sách miễn hoặc giảm phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để khuyến

khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; chính sách khuyến khích, thúc đẩy sử dụng người dân, doanh nghiệp sử dụng ứng dụng Công dân số Thành phố, các dịch vụ chính quyền số; chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp, mới thành lập;…

4. Phát triển hạ tầng số

a) Hạ tầng mạng viễn thông và Internet

- Tập trung mở rộng vùng phủ sóng 5G, nâng cao chất lượng dịch vụ mạng viễn thông di động công nghệ 4G, 5G tại khu vực trung tâm, khu vực hành chính công, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu/cụm công nghiệp, trung tâm nghiên cứu phát triển, đổi mới sáng tạo, khu vực có dân cư tập trung đông và khu vực công cộng như: nhà ga, bến tàu, sân bay, hệ thống giao thông công cộng theo mô hình TOD,…

- Phổ cập kết nối Internet tốc độ cao, độ trễ thấp đến hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp; hạ tầng mạng băng rộng đáp ứng quy chuẩn quốc gia (QCVN) về chất lượng dịch vụ; đảm bảo 100% người sử dụng có khả năng truy nhập Internet qua mạng cáp quang mạng di động 4G, 5G có tốc độ cao, chất lượng dịch vụ ổn định.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn đầu tư triển khai mạng di động 5G, phát triển các ứng dụng 5G phục vụ các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội. Đảm bảo năng lực, sẵn sàng triển khai thử nghiệm mạng di động 6G; đảm bảo hạ tầng viễn thông kiên cố, bền vững phục vụ điều hành trực tuyến về phòng thủ dân sự; ứng phó sự cố, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp.

- Phối hợp và hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển các hệ thống truyền dẫn trong nước và quốc tế với dung lượng lớn, bảo đảm nhu cầu dự phòng, kết nối đa dạng, an toàn, bền vững trên cơ sở tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, tiếp tục xây dựng, mở rộng mạng cáp quang băng rộng tốc độ cao đến hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức.

- Nghiên cứu sử dụng dịch vụ Hệ thống Starlink nhằm cung cấp kết nối băng thông rộng tốc độ cao tới các khu vực xa xôi hoặc chưa có hạ tầng mạng như xã Thạnh An, Đặc khu Côn đảo nhằm đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai.

b) Hạ tầng Trung tâm dữ liệu

- Phát triển, thu hút đầu tư trong và ngoài nước phát triển hạ tầng dữ liệu, bao gồm: các Trung tâm dữ liệu siêu lớn (Hyperscale Data Center), Trung tâm dữ liệu hỗ trợ các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, Trung tâm dữ liệu biên, hạ tầng điện toán đám mây đạt tiêu chuẩn quốc tế, an toàn, bền vững. Hình thành các cụm trung tâm dữ liệu tại các khu công nghệ cao, khu chế xuất và khu công nghiệp, khu công nghệ số tập trung. Ưu tiên triển khai các trung tâm dữ liệu

theo mô hình trung tâm dữ liệu xanh, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường, hướng đến phát triển bền vững.

- Hoàn thiện Trung tâm dữ liệu Thành phố, kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

c) Hạ tầng phục vụ triển khai trí tuệ nhân tạo và nền tảng cơ sở dữ liệu lớn

- Nghiên cứu triển khai trung tâm siêu máy tính/điện toán hiệu năng cao phục vụ đào tạo các mô hình trí tuệ nhân tạo lớn trong các lĩnh vực như y tế, đô thị, giáo dục, môi trường… theo mô hình hợp tác công - tư nhằm chia sẻ năng lực tính toán, tối ưu hóa nguồn lực. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia vận hành trung tâm tính toán AI theo mô hình cho thuê dịch vụ; đảm bảo khả năng kết nối, liên thông với các hệ thống lưu trữ dữ liệu lớn (Big Data), tích hợp với hạ tầng điện toán đám mây dùng chung của Thành phố.

- Thúc đẩy phát triển hạ tầng đám mây dành riêng cho dữ liệu công và dịch vụ thông minh AI trong khu vực công, đảm bảo độ tin cậy cao, an toàn, bảo mật thông tin.

d) Hạ tầng vật lý - số

- Xây dựng Kế hoạch triển khai tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số đối với các hạ tầng thiết yếu như: giao thông, quy hoạch, xây dựng đô thị trên cơ sở tận dụng cơ sở hạ tầng mạng viễn thông - Internet (mạng di động 4G, 5G, 6G) cho các giải pháp IoT.

- Triển khai thí điểm bản sao số (digital twin) tại một số khu vực trên địa bàn Thành phố, tạo lập mô hình số mô phỏng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị theo thời gian thực; kết nối dữ liệu từ cảm biến, camera, thiết bị IoT phục vụ giám sát tình trạng vận hành, phát hiện sự cố, mô phỏng tác động và hỗ trợ ra quyết định trong quy hoạch và điều hành. Thực hiện đánh giá kết quả thí điểm, đề xuất phương án triển khai nhân rộng quy mô toàn Thành phố.

đ) Hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước Thành phố

- Hoàn thiện hạ tầng Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, phục vụ hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 2448/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 và Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Duy trì vận hành Hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng Thành phố, đảm bảo tuân thủ an toàn an ninh thông tin. Triển khai sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6) cho tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

5. Phát triển nhân lực số

a) Đào tạo chuyển đổi số, đô thị thông minh cho cán bộ, công chức, viên chức

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ số và an toàn thông tin, quản trị dữ liệu số trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về Khung kiến trúc số, Khung Kiến trúc dữ liệu Thành phố; quản trị, phân tích, sử dụng dữ liệu, ứng dụng AI hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách, công tác chỉ đạo điều hành; an toàn thông tin; đào tạo chuyên sâu về đô thị thông minh cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, an toàn thông tin, đô thị thông minh

- Tiếp tục tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, đô thị thông minh nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và đô thị thông minh

b) Đào tạo kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin tại các cấp học

Đưa nội dung giảng dạy kỹ năng số, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo dựa trên các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

c) Đào tạo kỹ năng số cho người lao động tại doanh nghiệp, tập trung cho các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp công nghệ cao

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức số và tư duy số cho các doanh nghiệp, người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp công nghệ cao. Hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ ra quyết định, an toàn thông tin.

- Xây dựng, lồng ghép các nội dung đào tạo kỹ năng số, ứng dụng công nghệ vào chuyển đổi xanh và tiêu chuẩn ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) cho doanh nghiệp.

- Hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp tạo điều kiện cho công nhân đang làm việc trong các khu chế xuất, khu công nghiệp được tiếp cận, hướng dẫn và trang bị nền tảng số cơ bản; có khả năng sử dụng các ứng dụng số để học tập, tra cứu thông tin, tương tác, tham gia cải tiến quy trình tổ chức lao động, từng bước hình thành đội ngũ công nhân thời đại mới, có năng lực số, thích ứng với chuyển đổi số và yêu cầu phát triển khu công nghiệp thông minh, xanh và bền vững.

d) Đào tạo kỹ năng số, quản trị số cho doanh nghiệp, doanh nhân thuộc Hiệp hội ngành nghề, hội doanh nghiệp địa phương

Mở rộng liên kết, hợp tác với các viện, trường, trung tâm, chuyên gia trong và ngoài nước để xây dựng nội dung chương trình đào tạo và tổ chức các hoạt động đào tạo, huấn luyện về kỹ năng số, quản trị số, pháp lý số, thương mại trên môi trường số gắn với khảo sát, học tập kinh nghiệm thực tế cho doanh nghiệp, doanh nhân thuộc Hiệp hội ngành nghề, hội doanh nghiệp địa phương.

6. Phát triển dữ liệu số

- Tập trung triển khai Kế hoạch số 24-KH/BCĐTP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Thành phố về phát động Chiến dịch xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn Thành phố, trước mắt tập trung xây dựng, hoàn thiện 13 cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành trọng điểm ưu tiên triển khai bắt buộc phải kết nối, chia sẻ dữ liệu trong hệ thống chính trị *(theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị)*.

- Triển khai Chiến lược quản trị của Thành phố, triển khai và đưa vào đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ, sử dụng, tái sử dụng thông tin, dữ liệu giữa các Hệ thống thông tin của Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương khác; tăng cường chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị.

- Tiếp tục số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính gắn với định danh công dân theo Đề án 06, không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có ký số hợp lệ được chấp nhận như giấy tờ chính thức theo quy định của pháp luật. Số hóa tài liệu lưu trữ cơ quan song song với việc xây dựng cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính, làm giàu Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức.

-Vận hành, khai thác hiệu quả Cổng dữ liệu Thành phố, Cổng Bản đồ số Thành phố; cung cấp các tài liệu, hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước và công bố dữ liệu mở cho người dân và doanh nghiệp phục vụ cho nghiên cứu và phát triển ứng dụng các dịch vụ số nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước; công khai, minh bạch dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp khai thác sử dụng, nâng cao hiệu quả giám sát phản biện xã hội.

- Xây dựng và tổ chức triển khai Đề án Sàn giao dịch dữ liệu Thành phố, đồng bộ với Sàn dữ liệu quốc gia, thúc đẩy thị trường dữ liệu và các mô hình kinh tế dữ liệu mới đồng thời phát triển kinh tế dữ liệu, tạo giá trị gia tăng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội cho Thành phố.

7. Phát triển chính quyền số phục vụ quản trị đô thị thông minh

a) Dịch vụ công trực tuyến

- Duy trì sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các Bộ, ngành và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thực hiện cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian xử lý; nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ công toàn trình, thực hiện cung cấp dịch vụ công cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu; tuyên truyền, hỗ trợ người dân tham gia sử dụng dịch vụ trực tuyến. Đẩy mạnh khai thác dữ liệu thay thế giấy tờ khi người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính.

b) Quản trị Thành phố trên nền tảng số

- Ban hành danh mục và tổ chức triển khai, vận hành các nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành dùng chung của Thành phố, trong đó tập trung triển khai: Nền tảng số hóa, lưu trữ tài liệu điện tử Nền tảng bản đồ số Thành phố; Nền tảng hệ thống hội nghị trực tuyến Thành phố, Nền tảng hỗ trợ công tác điều hành các khu phố, ấp; Nền tảng quản lý chính quyền điện tử, Nền tảng phòng họp không giấy; các nền tảng số, hệ thống thông tin chuyên ngành dùng chung trong lĩnh vực y tế, giáo dục, xây dựng, an sinh xã hội,…, đảm bảo tính liên thông kết nối theo Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số và Khung kiến trúc số của Thành phố.

- Xây dựng, hình thành, thu thập, tổng hợp các nhóm chỉ số về kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành hằng ngày, hằng tháng; nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; nhóm chỉ số theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm quốc gia; nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành các tình huống khẩn cấp, cấp bách quốc gia.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, triển khai "Trợ lý ảo" trong quản lý, điều hành, hỗ trợ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

c) Phát triển Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC)

Hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) phục vụ theo dõi, giám sát các nhóm chỉ số, chỉ số về chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, kết nối với các hệ thống, cơ sở dữ liệu của Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành, hướng đến triển khai các mô hình dự báo, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ phân tích dữ liệu lớn để dự báo, đưa ra các giải pháp hỗ trợ Lãnh đạo Thành phố chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả, nâng cao tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp và hỗ trợ điều phối xử lý các tình huống khẩn cấp.

d) Phát triển kênh giao tiếp số giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp

- Duy trì, mở rộng dịch vụ của Ứng dụng Công dân số Thành phố thành kênh giao tiếp phổ biến, thống nhất trên thiết bị di động của người dân với Chính quyền Thành phố.

- Duy trì hoạt động cổng thông tin tiếp nhận và giải đáp thông tin cho người dân, doanh nghiệp và tổ chức trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai các Cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước Thành phố là các Cổng thành phần của Cổng thông tin điện tử Thành phố theo mô hình thống nhất.

- Thiết lập hệ thống thông tin nguồn của Thành phố để tổ chức quản lý tập trung và cung cấp thông tin nguồn cho hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn.

8. Phát triển kinh tế số

a) Đo lường đóng góp kinh tế số trong GRDP

- Rà soát, hoàn thiện phương pháp và kết quả đo lường chỉ tiêu, tỷ trọng kinh tế số trong GRDP của Thành phố.

- Xây dựng 01 bộ tiêu chí đánh giá về phát triển kinh tế số của Thành phố; triển khai đo lường, đánh giá về kinh tế số cho Thành phố năm 2026.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

- Khảo sát hiện trạng, đánh giá mức độ chuyển đổi số cho nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa và nhóm doanh nghiệp cung cấp giải pháp từ đó đề xuất các gói hỗ trợ phù hợp cho từng nhóm.

- Tổ chức sự kiện công bố một số chính sách hỗ trợ và giới thiệu một số mô hình chuyển đổi số tiêu biểu; trưng bày, giới thiệu một số sản phẩm công nghệ trong lĩnh vực chuyển đổi số.

- Thành lập đội ngũ tư vấn về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm hướng dẫn chuyển đổi số và giới thiệu các chính sách ưu đãi áp dụng phù hợp cho từng loại hình doanh nghiệp sao cho phù hợp, hiệu quả.

- Xây dựng dữ liệu các phần mềm nền tảng hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đề xuất các chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Xây dựng cẩm nang số giúp các doanh nghiệp mới thành lập tiếp cận các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tổ chức sự kiện công bố một số chính sách hỗ trợ và giới thiệu một số mô hình chuyển đổi số tiêu biểu; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại hỗ trợ quảng bá, trưng bày, giới thiệu kết nối cho các sản phẩm công nghệ trong lĩnh vực chuyển đổi số, đặc biệt khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia ".vn".

c) Đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp

Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực số, trình độ và năng lực công nghệ sản xuất của các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

d) Phát triển doanh nghiệp công nghệ số

- Thường xuyên hướng dẫn, đối thoại, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp công nghệ số tiếp cận thị trường phục vụ chuyển đổi số cho doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Kết nối với các Tập đoàn công nghệ số, hội, hiệp hội, Viện Trường, thường xuyên tổ chức diễn đàn, hội thảo, triển lãm giới thiệu các công nghệ, sản phẩm, giải pháp dịch vụ số mới nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

- Khảo sát, thống kê hoạt động ngành Công nghiệp công nghệ thông tin, Công nghiệp Công nghệ số; xác định sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm công nghệ thông tin, Công nghệ số chiến lược, trọng điểm của Thành phố cần tập trung phát triển trên địa bàn Thành phố.

đ) Phát triển công nghiệp bán dẫn

Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam tại Thành phố năm 2026.

e) Triển khai các hoạt động tuyên truyền, thu hút đầu tư

Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn kêu gọi các quỹ đầu tư, nhà đầu tư, doanh nghiệp công nghệ lớn tham gia vào các lĩnh vực chiến lược như: phát triển hạ tầng số, công nghiệp công nghệ số (đặc biệt là công nghiệp bán dẫn); phát triển các khu công nghiệp công nghệ số tập trung, trí tuệ nhân tạo, trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây.

9. Phát triển xã hội số

a) Triển khai Mô hình điểm của Đề án 06

Tiếp tục phát huy những tiện ích nổi bật của Đề án 06; phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh, xác thực điện tử vào công tác phục vụ quản lý Nhà nước, cải cách hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố qua việc tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình điểm của Đề án 06.

b) Phát huy hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn nhân sự Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Triển khai "đi từng ngõ, gõ từng nhà", thực hiện tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, vận động người dân tham gia sử dụng các dịch vụ, tiện ích số của Thành phố như dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử…

- Triển khai đào tạo, tập huấn kỹ năng số cho Tổ công nghệ số cộng đồng

c) Triển khai Phong trào Bình dân học vụ số

Tiếp tục triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân Thành phố trong tiến trình chuyển đổi số; tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của đoàn thể các cấp, các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số. Những

người dân được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết áp dụng trong cuộc sống hàng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia vào quá trình chuyển đổi số của Thành phố.

d) Hỗ trợ người dân tiếp cận công nghệ số

- Phối hợp với doanh nghiệp viễn thông triển khai chính sách hỗ trợ thiết bị và các dịch vụ viễn thông cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn.

- Phối hợp với các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng triển khai cấp chữ ký số miễn phí cho người dân để thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

10. Thúc đẩy nghiên cứu và phát triển trí tuệ nhân tạo

- Tập trung nguồn lực đẩy mạnh ứng dụng AI trong quản lý và phục vụ người dân, tập trung nguồn lực triển khai các giải pháp AI phục vụ phát triển Thành phố như lĩnh vực y tế, giao thông, hành chính công,...

- Kết nối cung - cầu về ứng dụng trí tuệ nhân tạo giữa các trường, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ với cộng đồng doanh nghiệp.

- Thiết lập hệ sinh thái bền vững về trí tuệ nhân tạo với sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học, trường, viện nghiên cứu, các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp vừa và nhỏ và các nhà đầu tư trong lĩnh vực AI thông qua nhiều hình thức.

- Triển khai đào tạo nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo: đào tạo trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đào tạo kiến thức về trí tuệ nhân tạo áp dụng được vào nhu cầu đời sống hàng ngày.

11. Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong các ngành, lĩnh vực

a) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực quy hoạch

- Ban hành hướng dẫn lồng ghép nội dung đô thị thông minh trong các đồ án quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố. Đảm bảo các đồ án quy hoạch đô thị lập mới, điều chỉnh (bao gồm Quy hoạch chung đô thị Thành phố; Quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật *(giao thông, cấp – thoát nước, năng lượng, chiếu sáng, viễn thông, môi trường)*; Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu vực trọng điểm *(khu trung tâm, khu đô thị mới, khu công nghiệp – công nghệ cao, khu logistics, khu TOD…)*) có nội dung tích hợp giải pháp đô thị thông minh.

- Xây dựng nền tảng GIS thống nhất phục vụ công tác quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn phục vụ quản lý, điều hành đô thị thông minh trên địa bàn Thành phố. Trước mắt, số hóa và xây

dựng cơ sở dữ liệu GIS đối với các đồ án quy hoạch đô thị, nông thôn lập mới trên địa bàn Thành phố.

- Nghiên cứu ứng dụng Mô hình Thông tin Đô thị (CIM) cho phép đánh giá tác động đa chiều, phân tích, mô phỏng và hỗ trợ ra quyết định, quản lý quy hoạch đô thị.

- Nghiên cứu triển khai bản sao số (digital twin) trong lĩnh vực quy hoạch.

b) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực xây dựng

- Xây dựng nền tảng số (ứng dụng BIM, CIM, GIS) hỗ trợ thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế đối với các công trình xây dựng.

- Nghiên cứu chính sách thúc đẩy phát triển các tòa nhà thông minh, thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng, thích ứng biến đổi khí hậu theo hướng áp dụng BIM trong thiết kế, xây dựng và quản lý vận hành; ứng dụng hệ thống quản lý tòa nhà (BMS) và các nền tảng giám sát thông minh; xây dựng và ban hành bộ tiêu chí quản lý tòa nhà thông minh.

- Thúc đẩy phát triển các khu đô thị thông minh, khu đô thị thông nghệ; tổ chức thí điểm và công nhận khu đô thị thông minh, khu đô thị công nghệ theo mức độ trưởng thành thông minh.

- Nghiên cứu triển khai bản sao số (digital twin) trong lĩnh vực xây dựng.

c) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực giao thông và hạ tầng kỹ thuật đô thị

- Phát triển hệ thống giao thông thông minh (ITS) phục vụ công tác kiểm soát, điều hành, tổ chức và đảm bảo an toàn giao thông. Nâng cấp, hoàn thiện Trung tâm quản lý, điều hành, giám sát giao thông thông minh; mở rộng hệ thống điều khiển tín hiệu giao thông thông minh và giám sát đường phố theo thời gian thực; quản lý, giám sát và phân tích lưu lượng giao thông; hệ thống thu phí điện tử không dừng. Ứng dụng AI quản lý lưu lượng giao thông, tối ưu lộ trình giao thông và giảm ùn tắc giao thông.

- Phát triển hệ thống giao thông công cộng thông minh; tích hợp, cung cấp thông tin di chuyển đô thị theo thời gian thực cho người dân *(như thông tin giao thông công cộng; bãi đỗ xe công cộng, chỗ trống theo thời gian thực…)* thông qua Ứng dụng công dân số Thành phố. Ưu tiên phát triển phương tiện giao thông xanh và thúc đẩy ứng dụng thanh toán điện tử trong các dịch vụ giao thông đô thị.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác đầu tư xây dựng, bảo trì, quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật giao thông đường bộ và đường thủy.

- Phát triển hệ thống chiếu sáng thông minh, sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng, hiệu suất cao, tự động điều chỉnh lưu lượng theo thời gian thực; ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác quản lý cấp thoát nước đô thị.

- Nghiên cứu triển khai bản sao kỹ thuật số (digital twin) trong lĩnh vực giao thông và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

d) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực y tế

- Phát triển hệ thống quản lý bệnh viện thông minh; triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, liên thông dữ liệu và ứng dụng công nghệ số trong khám, chữa bệnh;

- Hoàn thiện kho dữ liệu y tế dùng chung toàn Ngành y tế, tiến tới xây dựng hệ thống điều hành y tế thông minh;

- Chuyển đổi số toàn diện trong quản lý dịch bệnh, y tế dự phòng.

- Tạo lập và chuẩn hóa dữ liệu sức khỏe người dân Thành phố, đồng thời chuẩn hóa liên thông với hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp ứng dụng VNeID và ứng dụng Công dân Thành phố tiến tới đáp ứng kế hoạch chăm sóc sức khỏe toàn diện người dân Thành phố;

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới có ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong phát triển các kỹ thuật chuyên sâu tại các bệnh viện trên địa bàn Thành phố.

đ) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực giáo dục

- Chuẩn hóa yêu cầu về trang thiết bị học tập kỹ thuật số, phục vụ giảng dạy và học tập. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục thông qua các nền tảng học trực tuyến, cá nhân hóa học tập, và triển khai mô hình giáo dục STEM/STEAM; phát triển nền tảng LMS (Learning Management System) tích hợp AI cá nhân hóa lộ trình học. Sử dụng VR/AR để mô phỏng phòng thí nghiệm, lịch sử, địa lý; số hóa giáo trình và thư viện điện tử xây dựng kho tài liệu mở; ứng dụng AI hỗ trợ giảng dạy, chấm điểm tự động; đào tạo kỹ năng số cho giáo viên và học sinh như các khóa về lập trình, phân tích dữ liệu, an ninh mạng.

- Triển khai, xây dựng hệ thống quản lý giáo dục; số hóa, kết nối dữ liệu giữa các cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý.

- Phát triển hệ thống thư viện công cộng và thư viện số trên địa bàn Thành phố.

e) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

- Tăng cường triển khai các nền tảng số, hệ thống thông tin chuyên ngành lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; số hóa, phát triển kho dữ liệu lớn và các kịch bản sử dụng dữ liệu trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, bao gồm: nền địa lý quốc gia; đất đai quốc gia; viễn thám; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; môi trường, chất thải; nguồn thải; đa dạng sinh học; tài nguyên nước; địa chất, khoáng sản; tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; quan trắc tài nguyên và môi trường; hệ thống công trình thủy lợi; tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; phòng chống thiên tai.

- Xây dựng nền tảng GIS và viễn thám theo dõi biến đổi rừng, vùng trồng quy mô lớn; ứng dụng công nghệ viễn thám trong giám sát biến động đường bờ; ứng dụng công nghệ viễn thám trong xây dựng dữ liệu phục vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, phòng chống thiên tai;

- Đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số kết hợp nghiên cứu, sử dụng AI trong dự báo lũ lụt, sạt lở đất từ dữ liệu thời tiết; ứng dụng công nghệ vào giám sát môi trường, cảm biến đo chất lượng không khí, nước, xử lý rác và nước thông minh; xây dựng và phát triển các công cụ, phần mềm chuyên ngành phục vụ đánh giá thiệt hại, cảnh báo thiên tai trên địa bàn Thành phố.

- Ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất nông nghiệp trong phân tích dữ liệu về môi trường, thổ nhưỡng, con giống, cây trồng, các giai đoạn sinh trưởng, cảnh báo sớm về sâu bệnh, thiên tại… giúp giảm chi phí và công lao động, giảm khí thải nhà kính và tăng năng suất.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu nông nghiệp, ứng dụng IoT và công nghệ 5G để phát triển nông nghiệp thông minh, quản lý chuỗi cung ứng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm; tăng cường các nền tảng thương mại điện tử để kết nối nông dân với thị trường.

g) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực trong lĩnh vực năng lượng

- Đầu tư phát triển hệ thống điện hiện đại, tự động hoá điều khiển, xây dựng lưới điện thông minh, theo dõi và điều tiết điện theo thời gian thực; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực cung cấp điện, năng lượng.

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học, tiến hành chuyển đổi số nâng cao, phát triển các giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào các hoạt động cung ứng điện, đầu tư xây dựng, sửa chữa, quản lý vận hành và cung ứng dịch vụ về điện, năng lượng.

h) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực trong lĩnh vực năn hóa

- Ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực như thư viện, bảo tàng thông minh, bản đồ di sản văn hóa, trưng bày, triển lãm, công chiếu,...

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về các ngành công nghiệp văn hóa (điện ảnh; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; quảng cáo; du lịch văn hóa).

- Xây dựng và tổ chức triển khai nền tảng dữ liệu số về thể dục thể thao, thúc đẩy quá trình ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục thể thao theo hướng gia tăng sự tương tác và trải nghiệm của người dùng.

i) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực trong lĩnh vực du lịch

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong phát triển du lịch theo hướng hiện đại, thông minh, gắn với định hướng phát triển đô thị thông minh của Thành phố; từng bước hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu du lịch.

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ số, trợ lý số, trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm hỗ trợ cung cấp thông tin, nâng cao và cá nhân hóa trải nghiệm của khách du lịch thông qua các ứng dụng thông minh, công

cụ hỗ trợ đa ngôn ngữ; ưu tiên tận dụng các nền tảng dùng chung của Thành phố, tăng cường phối hợp liên ngành, triển khai các giải pháp theo lộ trình phù hợp, có chọn lọc. Đồng thời, từng bước tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý nhà nước về du lịch theo hướng cải tiến phương thức điều hành, hỗ trợ giám sát, tổng hợp và ra quyết định.

k) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực trong lĩnh vực thương mại điện tử

- Đẩy mạnh công tác quản lý thuế, tiếp tục cung cấp các dịch vụ thuế điện tử hỗ trợ việc kê khai, nộp thuế theo phương thức điện tử, triển khai các giải pháp về hóa đơn điện tử đối với hoạt động thương mại điện tử, livestream bán hàng trên các nền tảng công nghệ số.

- Ứng dụng giải pháp hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống; phát triển và thúc đẩy sử dụng nền tảng chuyển đổi số lĩnh vực bán buôn, bán lẻ.

- Nghiên cứu phương án triển khai thương mại điện tử xuyên biên giới.

l) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực logistics

Ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu chi phí logistics cho toàn bộ quá trình vận chuyển hàng hóa từ các cảng biển, cửa khẩu, kho - bãi - cảng tới tận tay người tiêu dùng và ngược lại; số hóa quy trình logistics, xây dựng các nền tảng quản lý chuỗi cung ứng và cảng thông minh.

m) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng

- Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển các nền tảng thanh toán số và dịch vụ tài chính trực tuyến.

- Thúc đẩy sử dụng sản phẩm, dịch vụ ngân hàng trên môi trường số; trang bị kỹ năng sử dụng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

- Ứng dụng dữ liệu để nâng cao năng lực chống rủi ro tài chính, thúc đẩy phát triển tài chính số, thúc đẩy chia sẻ và lưu thông hiệu quả dữ liệu tín dụng tài chính, dữ liệu tín dụng công và dữ liệu tín dụng thương mại trên cơ sở tuân thủ và an toàn pháp lý.

- Ứng dụng công nghệ blockchain và trí tuệ nhân tạo để tăng cường bảo mật và hiệu quả giao dịch tài chính; hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận dịch vụ tài chính số.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ phát triển tài chính xanh.

n) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực an toàn thực phẩm

- Xây dựng nền tảng quản trị thực phẩm, sản phẩm thực phẩm thông minh, tích hợp thông tin, dữ liệu, hình thành cơ sở dữ liệu về thực phẩm.

- Ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý cơ sở sản xuất; kinh doanh thực phẩm, sản phẩm thực phẩm; quản lý chuỗi cung ứng thực phẩm; truy xuất nguồn gốc; quản lý kết quả kiểm nghiệm, thử nghiệm thực phẩm, sản phẩm thực phẩm.

- Nghiên cứu, sử dụng trí tuệ nhân tạo trong dự báo mối nguy, phòng chống ngộ độc thực phẩm, hỗ trợ tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong quá trình tham gia giải quyết các thủ tục hành chính.

o) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực xúc tiến thương mại và đầu tư

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác xúc tiến thương mại và đầu tư; xây dựng Hệ sinh thái xúc tiến thương mại và đầu tư số, đa dạng hóa phương thức triển khai hoạt động xúc tiến trên nền tảng số, hỗ trợ doanh nghiệp trong và ngoài nước tìm kiếm đối tác, mở rộng cơ hội hợp tác đầu tư, kinh doanh.

p) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực khoa học và công nghệ

- Xây dựng Kiến trúc số ngành Khoa học và Công nghệ.

- Xây dựng Kho dữ liệu số ngành khoa học và công nghệ Thành phố làm nền tảng tập trung cho việc thu thập, lưu trữ, quản lý và khai thác toàn bộ dữ liệu liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố.

- Nghiên cứu phát triển các ứng dụng chuyên ngành Khoa học và Công nghệ.

q) Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực an ninh trật tự

- Hoàn thiện các hệ thống giám sát an ninh trật tự trên địa bàn Thành phố.

- Hoàn thiện hệ thống tiếp nhận và điều phối các lực lượng phản ứng nhanh, các lực lượng cứu nạn, xử lý các sự cố khẩn cấp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ cảnh báo, phát hiện sớm và ngăn ngừa tội phạm.

12. Đảm bảo an ninh mạng

- Đưa vào vận hành Trung tâm An ninh mạng Thành phố.

- Hoàn thành hồ sơ phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và việc triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo quy định.

- Triển khai các hoạt động giám sát an toàn thông tin tại Trung tâm dữ liệu Thành phố; giám sát, bảo vệ an toàn thông tin thiết bị đầu cuối tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố theo mô hình chung; kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá, khắc phục các lỗ hổng bảo mật hạ tầng công nghệ thông tin; rà soát mối nguy hại và bóc tách mã độc cho máy chủ, máy trạm trong hệ thống mạng tại các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức và kỹ năng về công tác đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức Thành phố.

- Tổ chức hoạt động diễn tập ứng phó sự cố và diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của Thành phố.

- Tham gia tích cực vào hoạt động của liên minh ứng phó sự cố an ninh mạng quốc gia.

- Tổ chức Hội nghị, hội thảo về an toàn thông tin, thực hiện tuyên truyền, cảnh báo về công tác an toàn thông tin cho người dân, doanh nghiệp Thành phố. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số công cụ hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.

13. Hợp tác quốc tế trong chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh

Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm, tổ chức các hội thảo, đào tạo về thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh với các nước tiên tiến trên thế giới; chủ động, tích cực tham gia các tổ chức quốc tế, các sáng kiến về chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh.

(Danh mục nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh Thành phố năm 2026 đính kèm tại Phụ lục 2)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và huy động các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật để triển khai chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 chỉ đạo, điều phối chung việc triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh của Thành phố.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai chuyển đổi số và đô thị thông minh tại các đơn vị đảm bảo phù hợp với Kế hoạch Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh của Thành phố và tuân thủ Khung kiến trúc số Thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số (DTI) của các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập Hội đồng điều phối phát triển đô thị thông minh Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổng hợp tình hình triển khai chuyển đổi số và đô thị thông minh của các đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch và phối hợp với các đơn vị tìm phương án giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố

3.1 Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố

- Phối hợp triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ trong giải quyết thủ tục hành chính; cải cách thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; thực hiện nghiêm túc việc số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát, thống kê, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các biểu mẫu và chế độ báo cáo trên môi trường số; phối hợp với Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố triển khai kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

- Tiếp nhận, xử lý, công khai phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và thực hiện thủ tục hành chính.

3.2 Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố

- Tiếp tục tham mưu triển khai các nền tảng số nhằm đảm bảo các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân Thành phố, Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số; triển khai Cổng thông tin điện tử cho các cơ quan nhà nước Thành phố.

4. Sở Xây dựng

Phối hợp tham mưu triển khai các nội dung về phát triển đô thị thông minh trên địa bàn Thành phố.

5. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán do Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

6. Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố

- Tổ chức triển khai, đảm bảo vận hành hiệu quả, đảm bảo an toàn thông tin cho các hạ tầng và nền tảng số dùng chung được giao.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu trên địa bàn Thành phố.

7. Công an Thành phố

- Tổ chức triển khai nhiệm vụ nhằm bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá triển chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai các nội dung về phát triển dữ liệu của Thành phố.

8. Sở Văn hóa và Thể thao

Tổ chức triển khai các công tác tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh của Thành phố qua báo đài, hệ thống truyền thanh cơ sở và các phương tiện thông tin đại chúng.

9. Sở Ngoại vụ

Hỗ trợ kết nối với các đối tác quốc tế nhằm thúc đẩy hợp tác, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực cán bộ, thu hút đầu tư về chuyển đổi số và đô thị thông minh.

10. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

- Trên cơ sở Kế hoạch của Thành phố, xây dựng kế hoạch chuyển đổi số và đô thị thông minh năm 2026 của đơn vị **trong quý I/2026** và tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch. Tổ chức triển khai, đảm bảo hoàn thành và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện các chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch.

- Chủ động tổ chức triển khai, vận hành các nền tảng số, hệ thống thông tin do đơn vị chủ trì đúng Kế hoạch chuyển đổi số và đô thị thông minh của Thành phố và Danh mục nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung của Thành phố, bảo đảm tuân thủ Khung kiến trúc số Thành phố, Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, các quy định và chỉ đạo Ủy ban nhân dân Thành phố, hướng dẫn chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Định kỳ thực hiện rà soát và kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại đơn vị, địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số và đô thị thông minh của ngành, địa phương trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện cung cấp báo cáo, số liệu phục vụ đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi số và đô thị thông minh của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn Thành phố (theo Kế hoạch đánh giá của Thành phố).

11. Các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn Thành phố

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong doanh nghiệp, chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh thông qua việc tái tư duy hướng kinh doanh, tái đánh giá chuỗi giá trị, tái kết nối với khách hàng và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp; khai thác tối đa Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp và các nguồn lực khác để tăng cường đầu tư cho các hoạt động chuyển đổi số.

12. Các cơ quan báo, đài trên địa bàn Thành phố:

Tăng cường truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận giữa chính quyền, doanh nghiệp và người dân trong thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số và đô thị thông minh trên địa bàn Thành phố.

13. Các hội, hiệp hội tăng cường kết nối, hỗ trợ lẫn nhau để các doanh nghiệp cùng phát triển, kết nối các doanh nghiệp để chia sẻ kinh nghiệm chuyển đổi số, đề xuất cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026; Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định; định kỳ hàng quý báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Khoa học và Công nghệ) thông qua Hệ thống đánh giá mức độ Chuyển đổi số của Thành phố (Hệ thống DTI) tại địa chỉ https://dti.tphcm.gov.vn/ *(Thời gian báo cáo: trước ngày 31 tháng 3 năm 2026 đối với quý I; trước 20 tháng cuối cùng của quý đối với các quý II, III; trước ngày 10 tháng 12 năm 2026 đối với quý IV)*; trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc những nội dung theo Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- BCĐ về PTKHCN, ĐMST, CĐS và ĐA 06 TP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX/ Đại).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Cường

Phụ lục 1

DANH MỤC CHỈ TIÊU

CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THÔNG MINH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 971/KH-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì *(chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu triển khai, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện)*	Đơn vị phối hợp thực hiện
1	Thành phố Hồ Chí Minh thuộc trong nhóm 03 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
Phát triển Hạ tầng số			
2	Tỷ lệ phủ sóng 5G cho người dân Thành phố trên địa bàn đạt 95%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
3	100% người sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbit/s	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
4	Dịch vụ truy nhập Internet qua mạng thông tin di động 4G có tốc độ tải xuống trung bình tối thiểu 40Mbit/s, qua mạng thông tin di động 5G có tốc độ tải xuống trung bình tối thiểu 100Mbit/s	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì *(chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu triển khai, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện)*	Đơn vị phối hợp thực hiện
5	100% mạng truyền số liệu chuyên dùng kết nối các cơ quan nhà nước	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
Phát triển Chính quyền số			
6	100% thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công)	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
7	100% thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
8	80% thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
9	80% giao dịch hành chính thuộc diện "phi tiếp xúc"	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì *(chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu triển khai, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện)*	Đơn vị phối hợp thực hiện
10	80% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
11	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
12	95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
13	100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
14	50% dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI trong ít nhất một trong các khâu tiếp nhận, xử lý hồ sơ, hỗ trợ người dùng hoặc ra quyết định tự động, nhằm nâng cao hiệu quả, tốc độ và chất lượng phục vụ	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì *(chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu triển khai, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện)*	Đơn vị phối hợp thực hiện
15	75% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
16	50% hệ thống thông tin của Thành phố vận hành trên nền tảng điện toán đám mây	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
17	55% cơ sở dữ liệu của Thành phố được số hóa và liên thông tới Trung ương	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; các sở, ban, ngành.	Cơ quan, đơn vị liên quan
18	65% dữ liệu của các ban, sở, ngành được tích hợp với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Thành phố (LGSP)	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
19	100% hồ sơ công việc tại cấp Thành phố, cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Cơ quan, đơn vị liên quan
20	100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì *(chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu triển khai, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện)*	Đơn vị phối hợp thực hiện
21	100% nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho Thành phố được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
22	100% nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân Thành phố, Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
23	100% các cơ quan, đơn vị chính quyền kết nối, sử dụng nền tảng Hệ thống hội nghị trực tuyến Thành phố	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
24	Phát triển Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC)	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
25	100% cán bộ, công chức Thành phố được đào tạo kỹ năng số cơ bản.	Sở Nội vụ	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì *(chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu triển khai, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện)*	Đơn vị phối hợp thực hiện
26	30% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, dữ liệu của Thành phố được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố.	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
Phát triển kinh tế số			
27	Quy mô kinh tế số chiếm từ 30% GRDP	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
28	Phát triển ít nhất 01 Khu công nghệ số tập trung	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
Phát triển xã hội số			
29	80% người dân (từ 14 tuổi trở lên) có tài khoản định danh điện tử (VNeID).	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
30	30% người dân trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	Sở Khoa học và Công nghệ; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Các sở, ban, ngành; các đơn vị liên quan
An ninh mạng			
31	Thành phố thuộc nhóm 5 địa phương dẫn đầu về an toàn thông tin mạng	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì *(chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu triển khai, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện)*	Đơn vị phối hợp thực hiện
32	100% hệ thống thông tin các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
33	100% hệ thống thông tin quan trọng được triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu
34	100% hệ thống thông tin được triển khai giám sát an toàn, an ninh mạng và được kiểm tra, đánh giá thường xuyên	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

Phụ lục 2

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THÔNG MINH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 97 /KH-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I	**Nhận thức số**				
1	Tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số (DTI) của các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch triển khai	Tháng 10/2026
2	Hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số Quốc gia và Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch triển khai	Quý III/2026
3	Truyền thông về chuyển đổi số và đô thị thông minh	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Các đơn vị có liên quan	Các hoạt động truyền thông như truyền thông trên Cổng thông tin Chuyển đổi số Thành phố, Cổng thông tin điện tử Thành phố và các đơn vị, mạng xã hội, truyền thông qua báo đài, hệ thống truyền thanh cơ sở và phương tiện truyền thông khác...	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
4	Tổ chức các sự kiện, cuộc thi về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đô thị thông minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Các sự kiện giải thưởng, hội thi như Giải thưởng Hội thi Thử thách Trí tuệ Nhân tạo (AI Challenge) Thành phố, Hội thi Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp Thành phố (I-Star)...	Nhiệm vụ thường xuyên
II	**Thể chế số**				
1	**Xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số và đô thị thông minh**				
a	Đề án Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Đề án	Tháng 4/2026
b	Quy hoạch/kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; các doanh nghiệp viễn thông	Quy hoạch/Kế hoạch	Quý III/2026
c	Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Chiến lược	Quý I/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
d	Đề án Xây dựng Sàn giao dịch dữ liệu Thành phố	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an Thành phố; Viện Nghiên cứu phát triển; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Đề án	Năm 2026
đ	Đề án thí điểm bản sao số (digital twin) tại Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng; Công an Thành phố; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Đề án	Tháng 4/2026
e	Kế hoạch triển khai thí điểm đô thị thông minh, bản sao số tại một số khu vực, địa phương thuộc Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Kế hoạch	Tháng 4/2026
g	Kế hoạch phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch	Quý I/2026
h	Kế hoạch triển khai Chương trình phổ cập trí tuệ nhân tạo cho công dân (AI for Citizens) trên địa	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch	Quý I/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026				
i	Đề án xây dựng mới một số khu công nghệ số tập trung tại Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công ty TNHH MTV Công viên phần mềm Quang Trung (QTSC)	Đề án	Quý I/2026
k	Chương trình thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026 - 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Chương trình	Quý III/2026
l	Kế hoạch phát triển kinh tế số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch	Quý I/2026
m	Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch	Quý I/2026
n	Kế hoạch Phát triển công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch	Quý I/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
o	Kế hoạch triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch	Quý I/2026
2	**Quản lý tuân thủ Khung kiến trúc số, Khung kiến trúc dữ liệu Thành phố**				
a	Duy trì, giám quản Khung kiến trúc số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Các hoạt động triển khai Khung kiến trúc số	Nhiệm vụ thường xuyên
b	Xây dựng, giám quản Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an Thành phố; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Quyết định ban hành Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu Thành phố	Quý I/2026
c	Xây dựng, giám quản Khung kiến trúc công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) phát triển đô thị thông minh Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Quyết định ban hành Khung kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh	Tháng 06/2026
d	Quy chế quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an Thành phố; Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các	Quy chế	Quý I/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
			phường, xã, đặc khu.		
đ	Quy chế phối hợp vận hành Cổng điều phối vận hành Chính quyền số	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Quy chế	Tháng 06/2026
e	Quy chế vận hành Mạng Truyền số liệu chuyên dùng Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Quy chế	Quý I/2026
g	Quy chế quản lý, vận hành Ứng dụng Công dân số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Quy chế	Quý I/2026
h	Quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống quản lý tài liệu điện tử tại Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Quy chế	Quý I/2026
i	Quy chế phối hợp quản lý, khai thác và cập nhật dữ liệu của Hệ thống quản trị thực thi Thành phố Hồ Chí	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các	Quy chế	Quý I/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	Minh		phường, xã, đặc khu.		
k	Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng Chính phủ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Quy chế	Quý I/2026
l	Quy chế về quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Quy chế	Quý I/2026
m	Quy chế quản lý, vận hành Nền tảng bản đồ số dùng chung Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Quy chế	Quý I/2026
n	Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tại Thành phố Hồ Chí Minh	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Quy chế	Quý I/2026
o	Quy định, quy chuẩn kỹ	Các cơ quan/đơn	Sở Khoa học và Công	Thực hiện theo Quy chế quản lý, kết nối và chia	

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	thuật, cấu trúc dữ liệu phục vụ triển khai Chiến lược quản trị dữ liệu	vị là chủ quản của cơ sở dữ liệu	nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	sẻ dữ liệu số của Thành phố và Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố	
3	**Xây dựng, triển khai các chính sách thúc đẩy chuyển đổi số**				
a	Triển khai Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 Quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quyết định ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố về quyết định đối tượng được hưởng mức hỗ trợ và tổ chức thực hiện mức hỗ trợ đối đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP	Tháng 04/2026
b	Chính sách miễn hoặc giảm phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, giai đoạn 2026 - 2030 để khuyến khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến	Sở Tài chính	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Chính sách, quy định	Quý III/2026
III	**Hạ tầng số**				
1	Duy trì Trung tâm dữ liệu phục vụ triển khai chính	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm dữ liệu	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	quyền số Thành phố				
2	Triển khai hạ tầng phục vụ triển khai trí tuệ nhân tạo và nền tảng cơ sở dữ liệu lớn	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an Thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	Hạ tầng	Năm 2026
3	Đảm bảo hạ tầng mạng băng thông rộng của thành phố dùng riêng (Metronet) phục vụ cơ quan nhà nước	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Mạng Metronet	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Hoàn thiện hạ tầng Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, UBND cấp xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã phục vụ hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 2448/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025 và Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; Ủy ban nhân dân phường, xã đặc khu và Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Sở Nội vụ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Hạ tầng CNTT	Quý I/2026
IV	**Nhân lực số**				

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	**Đào tạo chuyển đổi số, đô thị thông minh cho cán bộ, công chức, viên chức**				
a	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyển đổi số, đô thị thông minh cho Cán bộ, công chức, viên chức Thành phố	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Các đơn vị có liên quan	- Sở Nội vụ: thực hiện lồng ghép vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm của Thành phố các nội dung đào tạo kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ số và an toàn thông tin; đào tạo chuyên sâu về dữ liệu, phân tích dữ liệu; sử dụng dữ liệu,ứng dụng AI, an toàn thông tin;... - Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố: tổ chức các hoạt động, bồi dưỡng các kỹ năng cơ bản và chuyên sâu về chuyển đổi số; đào tạo công tác quản lý vận hành các nền tảng số, công tác tạo lập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu số,... - Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
				khu: tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị, tổ chức.	
b	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm về chuyển đổi số, đô thị thông minh	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Các đơn vị có liên quan	Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm	Nhiệm vụ thường xuyên
2	**Kiện toàn bộ máy làm công tác chuyển đổi số**				
a	Kiện toàn bộ máy làm công tác chuyển đổi số	Thực hiện theo Kế hoạch số 5403/KH-UBND ngày 13 tháng 09 năm 2024 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh			
b	Kế hoạch thuê nhân sự hỗ trợ công tác chuyển đổi số tại phường, xã và đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch	Quý I/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
3	**Đào tạo kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin tại các cấp học**				
a	Đưa nội dung phổ cập kỹ năng số, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo dựa trên các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan	Kế hoạch, chương trình đào tạo	Năm 2026
4	**Đào tạo kỹ năng số cho người lao động tại doanh nghiệp, tập trung cho các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp công nghệ cao**				
a	Xây dựng, lồng ghép các nội dung đào tạo kỹ năng số, ứng dụng công nghệ vào chuyển đổi xanh, ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) cho doanh nghiệp	Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư Thành phố	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; Khu nông nghiệp công nghệ cao; Các đơn vị liên quan	Kế hoạch	Nhiệm vụ thường xuyên
b	Hướng dẫn, triển khai cho doanh nghiệp thuộc trường hợp đổi mới công nghệ tại các KCX, KCN thí điểm chuyển đổi mô hình xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phù hợp với định hướng chuyển đổi theo	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	Các hoạt động triển khai, hướng dẫn doanh nghiệp	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	hướng công nghệ cao, không thâm dụng lao động, thân thiện môi trường				
c	Hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp tạo điều kiện cho công nhân các khu chế xuất, khu công nghiệp được tiếp cận, hướng dẫn và trang bị nền tảng số cơ bản; sử dụng các ứng dụng số để học tập, tra cứu thông tin, tương tác, tham gia cải tiến quy trình tổ chức lao động	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	Các hoạt động triển khai, hướng dẫn doanh nghiệp	Nhiệm vụ thường xuyên
5	**Đào tạo kỹ năng số, quản trị số cho doanh nghiệp, doanh nhân thuộc các Hiệp hội ngành nghề, hội doanh nghiệp địa phương**				
a	Mở rộng liên kết, hợp tác với các viện, trường, trung tâm, chuyên gia trong và ngoài nước để xây dựng nội dung chương trình đào tạo và tổ chức các hoạt động đào tạo, huấn luyện về kỹ năng số, quản trị số, pháp lý số, thương mại trên môi trường số gắn với	Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư Thành phố	Hiệp hội ngành nghề, hội doanh nghiệp địa phương, Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) và các Viện, trường, trung tâm	Kế hoạch	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	khảo sát, học tập kinh nghiệm thực tế cho doanh nghiệp, doanh nhân thuộc Hiệp hội ngành nghề, hội doanh nghiệp địa phương				
V	**Dữ liệu số**				
1	Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn Thành phố	Thực hiện theo Kế hoạch số 24-KH/BCĐTP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Thành phố về phát động Chiến dịch xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn Thành phố			
2	Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Thành phố (HCM LGSP) kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các sở ngành trong thành phố, liên thông, kết nối với các HTTT, CSDL quốc gia, Trung tâm dữ liệu quốc gia	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Nền tảng LGSP	Nhiệm vụ thường xuyên
3	Duy trì, mở rộng bổ sung các nền tảng phục vụ vận hành Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kho dữ liệu dùng chung TP	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
4	Rà soát, cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục dữ liệu mở của Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục dữ liệu mở của Thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Triển khai danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố	Theo Quyết định ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố			
6	Công bố dữ liệu mở	Theo Quyết định ban hành danh mục dữ liệu mở của Thành phố			
7	Số hóa và xây dựng CSDL tài liệu lưu trữ điện tử	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	CSDL tài liệu lưu trữ điện tử	Nhiệm vụ thường xuyên
8	Vận hành Cổng dữ liệu Thành phố, kết nối với Cổng Dữ liệu quốc gia	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Cổng dữ liệu Thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
VI	**Chính quyền số**				
1	**Số hóa dịch vụ công trực tuyến**				
a	Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các	Kế hoạch	Tháng 03/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
			phường, xã, đặc khu		
b	Duy trì sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các Bộ, ngành và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	HTTT Giải quyết TTHC	Nhiệm vụ thường xuyên
c	Tiếp tục tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính, nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Danh mục dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn	Nhiệm vụ thường xuyên
d	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; vận hành Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức Thành phố; triển khai khai thác dữ liệu	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức Thành phố Duy trì, kết nối, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	thay thế một số giấy tờ trong hồ sơ khi người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính	phường, xã, đặc khu			
đ	Phát triển các ứng dụng xử lý chuyên ngành kết nối Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính Thành phố	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Các HTTT chuyên ngành	Nhiệm vụ thường xuyên
2	**Quản trị Thành phố trên nền tảng số**				
a	Rà soát, cập nhật Danh mục nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành dùng chung của Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Danh mục nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành dùng chung của Thành phố	Nhiệm vụ thường xuyên
b	Triển khai Nền tảng số hóa, lưu trữ dữ liệu điện tử	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Nền tảng số hóa, lưu trữ dữ liệu điện tử	Quý I/2026
c	Hoàn thiện, mở rộng Nền tảng bản đồ số dùng chung	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu.	Nền tảng bản đồ số	Quý IV/2026
d	Hoàn thiện Nền tảng Quản lý văn bản, điều hành công việc Thành phố	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các	Hệ thống quản lý văn bản, điều hành công việc	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
			phường, xã, đặc khu		
đ	Đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Sở Nội vụ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Nền tảng Quản lý văn bản, điều hành công việc; Hệ thống quản lý lưu trữ tài liệu điện tử	Nhiệm vụ thường xuyên
e	Triển khai Nền tảng quản lý chính quyền số Thành phố	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Nền tảng quản lý chính quyền số	Năm 2026
g	Duy trì, vận hành Nền tảng hệ thống Hội nghị trực tuyến	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Nền tảng hệ thống Hội nghị trực tuyến	Nhiệm vụ thường xuyên
h	Triển khai Hệ thống phòng họp không giấy tờ	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Hệ thống phòng họp không giấy tờ	Năm 2026
i	Triển khai Hệ thống thông tin hỗ trợ công tác điều hành khu phố, ấp	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Hệ thống hỗ trợ công tác điều hành khu phố, ấp	Quý II/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
k	Đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo phục vụ CBCC và Người dân, doanh nghiệp	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Dịch vụ, tiện ích số	Nhiệm vụ thường xuyên
l	Triển khai các nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành dùng chung của Thành phố	Thực hiện theo Danh mục nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành dùng chung của Thành phố			
3	**Phát triển Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC)**				
a	Phát triển Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh của Thành phố	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của Thành phố	Năm 2026
4	**Phát triển kênh giao tiếp số giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp**				
a	Duy trì, mở rộng dịch vụ, tiện ích của Ứng dụng công dân số Thành phố	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Ứng dụng công dân số	Nhiệm vụ thường xuyên
b	Duy trì, vận hành Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp (Hệ thống 1022)	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Hệ thống 1022	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
c	Duy trì, vận hành Cổng dữ liệu mở Thành phố	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Cổng dữ liệu mở	Nhiệm vụ thường xuyên
d	Triển khai các Cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước Thành phố	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố)	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Cổng thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu	Quý III/2026
đ	Triển khai hệ thống thông tin nguồn của Thành phố để tổ chức quản lý tập trung và cung cấp thông tin nguồn cho hệ thống thông tin cơ sở	Sở Văn hóa và Thể Thao	Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Hệ thống thông tin nguồn của Thành phố	Quý IV/2026
VII	**Kinh tế số**				
1	**Đo lường tỷ trọng kinh tế số trong GRDP**				
a	Rà soát, hoàn thiện phương pháp và kết quả đo lường tỷ trọng kinh tế số trong GRDP của Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Khoa học và Công nghệ	Viện nghiên cứu phát triển Thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Bộ tiêu chí đo lường kinh tế số	Quý IV/2026
2	**Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số**				

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
a	Khảo sát hiện trạng, đánh giá mức độ chuyển đổi số cho nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa và nhóm doanh nghiệp cung cấp giải pháp từđó đề xuất các gói hỗ trợ phù hợp cho từng nhóm	Sở Khoa học và Công nghệ	Hội tin học Thành phố (HCA), Hiệp hội DN Thành phố (HUBA), Hội Công nghệ cao Thành phố, Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố (HFIC)	Báo cáo kết quả khảo sát	Quý II/2026
b	Tổ chức sự kiện công bố một số chính sách hỗ trợ và giới thiệu một số mô hình chuyển đổi số tiêu biểu; trưng bày, giới thiệu một số sản phẩm công nghệ trong lĩnh vực chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Hội tin học Thành phố (HCA), Hiệp hội DN Thành phố (HUBA), Hội Công nghệ cao Thành phố, Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố (HFIC)	Báo cáo tổ chức sự kiên	Hàng quý
c	Thành lập đội ngũ tư vấn về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm hướng dẫn chuyển đổi số và giới thiệu các chính sách ưu đãi áp dụng phù hợp cho từng doanh nghiệp sao cho phù hợp, hiệu quả	Sở Khoa học và Công nghệ	Hội tin học Thành phố (HCA), Hiệp hội DN Thành phố (HUBA), Hội Công nghệ cao Thành phố, Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố (HFIC)	Danh sách độ ngũ tư vấn	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
d	Xây dựng dữ liệu các phần mềm nền tảng hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp NVV, đề xuất các chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa	Sở Khoa học và Công nghệ	Hội tin học Thành phố (HCA), Hiệp hội DN Thành phố (HUBA), Hội Công nghệ cao Thành phố, Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố (HFIC)	Danh mục các sản phẩm nền tảng	Nhiệm vụ thường xuyên
đ	Xây dựng cẩm nang số giúp các doanh nghiệp mới thành lập tiếp cận các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	Sở Khoa học và Công nghệ	Hội tin học Thành phố (HCA), Hiệp hội DN Thành phố (HUBA), Hội Công nghệ cao Thành phố, Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố (HFIC)	Chuyên trang, cẩm nang	Nhiệm vụ thường xuyên
e	Tổ chức sự kiện công bố một số chính sách hỗ trợ và giới thiệu một số mô hình chuyển đổi số tiêu biểu; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại hỗ trợ quảng bá, trưng bày, giới thiệu kết nối cho các sản phẩm công nghệ trong lĩnh vực chuyển đổi số, đặc biệt khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp,	Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư Thành phố	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở, ban, ngành	Kế hoạch	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	đổi mới sáng tạo				
g	Thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia ".vn"	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Các chương trình triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
3	**Đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp**				
a	Xây dựng Kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp năm 2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Hội tin học Thành phố (HCA), Hiệp hội DN Thành phố (HUBA), Hội Công nghệ cao Thành phố, Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố (HFIC)	Kế hoạch	Tháng 4/2026
4	**Phát triển doanh nghiệp công nghệ số**				
a	Xác định sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm công nghệ thông tin, công nghệ số trọng điểm, chủ lực cần tập trung phát triển	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công thương	Danh mục sản phẩm	Hàng quý
b	Khảo sát, thống kê hoạt	Sở Khoa học và	Hội Tin học Thành phố	Báo cáo kết quả khảo sát	Hàng quý

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	động ngành Công nghiệp công nghệ thông tin, Công nghiệp Công nghệ số	Công nghệ			
5	**Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo**				
a	Hỗ trợ các dự án khởi nghiệp sáng tạo có tiềm năng trong lĩnh vực công nghệ số để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số thông qua chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; Các hiệp hội, các thành phần của Hệ thống Đổi mới sáng tạo, Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố	Các dự án được hỗ trợ	Tháng 12/2026
b	Kết nối giới thiệu các mô hình, giải pháp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ số đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhà đầu tư	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; Các hiệp hội, các thành phần của Hệ thống Đổi mới sáng tạo, Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố	Hội nghị, chương trình kết nối, hội thảo/tọa đàm	Hàng quý
6	**Phát triển công nghiệp bán dẫn**				
a	Phát triển công nghiệp bán dẫn	Thực hiện theo Kế hoạch số 1231/KH-UBND ngày 24/2/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam và Chương trình Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 tại Thành phố			
7	**Triển khai hoạt động thu hút đầu tư**				

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
a	Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn kêu gọi các quỹ đầu tư, nhà đầu tư, doanh nghiệp công nghệ lớn tham gia vào các lĩnh vực chiến lược như: phát triển hạ tầng số, công nghiệp công nghệ số (đặc biệt là công nghiệp bán dẫn); phát triển các khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung, trí tuệ nhân tạo, trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây...	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố; Ban Quản lý Khu công nghệ cao; Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành	Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn	Nhiệm vụ thường xuyên
b	Thu hút đầu tư có chọn lọc: Ưu tiên các ngành công nghiệp chủ lực, công nghiệp công nghệ cao, công nghệ số, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, trung tâm dữ liệu và các ngành có khả năng chuyển giao công nghệ, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu và tạo giá trị gia tăng cao	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố; Ban Quản lý Khu công nghệ cao	Các sở, ban, ngành; Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư	Dự án công nghệ cao	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
VIII	**Xã hội số**				
1	**Mô hình điểm của Đề án 06**				
a	Triển khai các mô hình điểm theo Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Công an Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	Mô hình điểm	Nhiệm vụ thường xuyên
2	**Phát huy hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng**				
a	Triển khai tập huấn kỹ năng số cho Tổ công nghệ số cộng đồng	Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Kế hoạch	Nhiệm vụ thường xuyên
b	Triển khai "đi từng ngõ, gõ từng nhà", thực hiện tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, vận động người dân tham gia sử dụng các dịch vụ, tiện ích số của Thành phố	Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an Thành phố	Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng	Nhiệm vụ thường xuyên
3	**Phong trào "Bình dân học vụ số"**				
a	Triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số"	Thực hiện theo Kế hoạch số 08-KH/BCĐTP ngày 13 tháng 06 năm 2025 của Ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Thành phố, Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố			
4	**Hỗ trợ người dân tiếp cận công nghệ số**				

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
a	Tham mưu Thành phố ban hành chính sách hỗ trợ thiết bị và các dịch vụ viễn thông cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn và tổ chức triển khai thực hiện theo phân công	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; các doanh nghiệp viễn thông và các đơn vị có liên quan	Các chính sách hỗ trợ thiết bị và các dịch vụ viễn thông	Quý IV/2026
b	Triển khai cấp chữ ký số miễn phí cho người dân để thực hiện dịch vụ công trực tuyến	Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an Thành phố; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng	Các hoạt động cấp chữ ký số cho người dân	Nhiệm vụ thường xuyên
IX	**Chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực**				
1	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Quy hoạch	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
2	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
3	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Giao thông	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	và phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị				
4	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Y tế	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
5	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
6	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
7	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Năng lượng	Sở Công thương	Sở Khoa học và Công nghệ, Tổng Công ty Điện lực Thành phố và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
8	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Văn hóa	Sở Văn hóa và Thể Thao	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
9	Chuyển đổi số và pát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Du lịch	Sở Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
10	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	trong lĩnh vực Thương mại điện tử				
11	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Logistics	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
12	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Tài chính ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Khu vực 2	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố; Các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
13	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực An toàn thực phẩm	Sở An toàn thực phẩm	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
14	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại và đầu tư	Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
15	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026
16	Chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh trong lĩnh vực An ninh trật tự	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện	Quý I/2026

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
XI	**Đảm bảo an ninh mạng**				
1	Vận hành Trung tâm An ninh mạng Thành phố	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Trung tâm Giám sát an toàn thông tin mạng	Năm 2026
2	Hoàn thành hồ sơ phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo quy định	Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu	Công an Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định phê duyệt cấp độ và các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin	Tháng 12/2026
3	Tổ chức Hội thảo, hội nghị an toàn thông tin	Công an Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Các đơn vị có liên quan	Hội thảo, hội nghị	Nhiệm vụ thường xuyên
4	Hoạt động đảm bảo vận hành, an toàn an ninh thông tin cho các hệ thống công nghệ thông tin của Thành phố	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Đảm bảo ATTT cho các hệ thống thông tin	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá, khắc phục các lỗ hổng bảo mật hạ tầng công nghệ thông tin; rà soát mối nguy hại và bóc tách mã độc cho máy chủ, máy	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Nhiệm vụ thường xuyên	Nhiệm vụ thường xuyên

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	trạm trong hệ thống mạng tại các cơ quan, đơn vị				
6	Triển khai giám sát, bảo vệ an toàn thông tin thiết bị đầu cuối tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố theo mô hình chung	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Nhiệm vụ thường xuyên	Nhiệm vụ thường xuyên
7	Tổ chức hoạt động diễn tập ứng phó sự cố và diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của Thành phố	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Hoạt động diễn tập ứng phó sự cố và diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin	Quý IV/2026
8	Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số	Công an Thành phố	Các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Nhiệm vụ thường xuyên